**TUẦN 27**

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.

- Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.

- Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.

- Hiểu nội dung bài đọc. Biết bày tỏ suy nghĩ, tình cảm về nhân vật trong tác phẩm.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động.**  **Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  **Cách tiến hành:** | |
| **-** Cho HS thi kể tên các bài tập đọc đã học từ đầu kì II.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - HS thi đua nhau kể. |
| **2. Luyện tập, thực hành***.*  **Mục tiêu:**  - Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.  - Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.  - Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.  - Hiểu nội dung bài đọc. Biết bày tỏ suy nghĩ, tình cảm về nhân vật trong tác phẩm.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ  **Cách tiến hành:** | |
| **Bài 1: Đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi: từng em nêu tên 3 bài đọc đã chọn và nêu nội dung của 3 bài đọc đó.  - Gọi 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  *-* Nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 2: Đọc bài Bù nhìn rơm và trả lời câu hỏi**  - GV nêu yêu cầu: HS tự đọc thầm đoạn văn và làm BT 2.    - GV quan sát, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương HS, chốt đáp án. | - 1 HS đọc bài.  - 2 HS ngồi cùng bàn thảo luận cùng nhau.  - HS trả lời.  - HS nhận xét, bổ sung.  - 2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm bài vào vở BT.  - HS báo cáo kết quả.  a) Tìm trong câu thứ nhất:  - Bộ phận trả lời cho câu hỏi Ai? (người ta – chỉ người trồng trọt nói chung).  - Bộ phận trả lời cho câu hỏi Làm gì? (dựng những hình người bằng rơm).  - Bộ phận trả lời cho câu hỏi Khi nào? (Vào mùa lúa).  - Bộ phận trả lời cho câu hỏi Ở đâu? (trên cánh đồng).  b) Trả lời câu hỏi:  - Vào mùa lúa, người ta thường dựng những chủ bù nhìn trên cảnh đồng để đuổi chim.  - Người ta gắn dưới bụng mỗi chú bù nhìn một chùm lon để khi có gió, lon va vào nhau, phát ra tiếng kêu đuổi chim. |
| 1. **Vận dụng.**   **Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
| - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?  - Yêu cầu HS tiếp tục luyện đọc các bài tập đọc đã học, tìm thêm các từ chỉ sự vật có xung quanh, các từ chỉ đặc điểm của các sự vật đó.  - Xem trước bài ôn tập giữa học kỳ tiết 2.  - Nhận xét giờ học. | - HS trả lời |

**IV. Điều chỉnh sau giờ dạy:**

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

**TUẦN 27**

**TIẾNG VIỆT:**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.

- Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.

- Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.

- Hiểu nội dung bài đọc. Biết bày tỏ suy nghĩ, tình cảm về nhân vật trong tác phẩm.

- Viết được đoạn văn ngắn.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động.**  **Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  **Cách tiến hành:** | |
| **-** Cho HS thi kể tên các bài tập đọc đã học từ đầu kì II.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - HS thi đua nhau kể. |
| **2. Luyện tập, thực hành***.*  **Mục tiêu:**  - Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.  - Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.  - Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.  - Hiểu nội dung bài đọc. Biết bày tỏ suy nghĩ, tình cảm về nhân vật trong tác phẩm.  - Viết được câu văn ngắn.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ  **Cách tiến hành:** | |
| **Bài 1: Đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi: từng em nêu tên 3 bài đọc đã chọn và nêu nội dung của 3 bài đọc đó.  - Gọi 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  *-* Nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 2:**  **Đọc bài thơ Tiếng chim buổi sáng và trả lời câu hỏi.**    - Gọi HS đọc yêu cầu  - Bài yêu cầu điều gì?  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân đọc bài thơ và trả lời câu hỏi bài tập 2.  - Gọi HS đọc bài làm.  - GV nhận xét, chốt đáp án | - 1 HS đọc bài.  - 2 HS ngồi cùng bàn thảo luận cùng nhau.  - HS trả lời.  - HS nhận xét, bổ sung.  - 2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS thực hiện.  - HS trình bày kết quả làm bài tập.  +Câu 1: Bài thơ có bao nhiêu dòng nhắc lại hai từ “tiếng chim”? (Có 8 dòng thơ lặp lại hai từ tiếng chim.)  +Câu 2: Bằng cách lặp lại liên tục hai từ “tiếng chim”, bài thơ diễn tả điều gì? (Ý a là đúng: Tiếng chim buổi sáng rộn rã khắp nơi.)  +Câu 3: Chọn câu trả lời đúng:  a) Ý 3 đúng (Tiếng chim buổi sáng thật là kì diệu.)  b) Ý 2 đúng (Tiếng nào riêng giữa trăm nghìn tiếng chung.)  c) Ý 3 đúng (Mà vườn hoa cũng lạ lung)  +Câu 4: Dựa theo gợi ý từ bài thơ và đặt câu:  a)Tả tiếng chim buổi sáng.  VD: Tiếng chim rộn ràng khắp nơi.  b) Diễn tả niềm vui của em khi nghe tiếng chim hót.  VD: Em rất vui mỗi khi nghe tiếng chim hót.  -Nhóm nhận xét, bổ sung. |
| 1. **Vận dụng**   **Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
| - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?  - Yêu cầu HS tiếp tục luyện đọc các bài tập đọc đã học.  - Xem trước bài ôn tập giữa học kỳ tiết 3.  - Nhận xét giờ học. |  |

**IV: Điều chỉnh sau giờ dạy:**

**TIẾNG VIỆT:**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.

- Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.

- Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.

- Viết đúng bài chính tả khoảng 60-70 chữ theo hình thức nghe viết hoặc nhớ viết, tốc độ khoảng 60 -70 chữ trong 15 phút. Viết đúng các từ ngữ có tiếng chứa âm vần dễ sai.

- Viết, nói được đoạn văn ngắn.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động.**  **Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  **Cách tiến hành:** | |
| **-** Cho HS thi kể tên các bài tập đọc đã học từ đầu kì II.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - HS thi đua nhau kể. |
| **2. Luyện tập, thực hành.**  **Mục tiêu:**  - Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.  - Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.  - Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.  - Viết, nói được đoạn văn ngắn.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
| **Bài 1: Đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi: từng em nêu tên 3 bài đọc đã chọn và nêu nội dung của 3 bài đọc đó.  - Gọi 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  *-* Nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 2: Viết bức thư thăm hỏi người thân (hoặc bạn bè) và nói về việc học tập của em (hoặc về một chuyện vui ở địa phương em)**  - Gọi HS đọc yêu cầu  - Bài tập yêu cầu điều gì?  - Yêu cầu HS làm vào vở  - Gọi hs lên chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, chốt đáp án | - 1 HS đọc bài.  - 2 HS ngồi cùng bàn thảo luận cùng nhau.  - HS trả lời.  - HS nhận xét, bổ sung  - HS đọc  - HS trả lời  - Lớp làm vở.  - Nhiều HS lên chia sẻ bài làm với bạn.  - Nhận xét, bổ sung |
| **3.Vận dụng**  **Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
| - Gọi 2,3 HS đặt câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  - Dặn hs về xem lại bài và xem trước bài ôn tập tiết 4.  - Nhận xét giờ học. | 2,3 HS đặt câu.  - Lắng nghe |

**IV.Điều chỉnh sau giờ dạy:**

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

**--------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT:**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.

- Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.

- Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.

- Viết đúng bài chính tả khoảng 60-70 chữ theo hình thức nghe viết hoặc nhớ viết, tốc độ khoảng 60 -70 chữ trong 15 phút. Viết đúng các từ ngữ có tiếng chứa âm vần dễ sai.

- Nghe-viết đúng, chính xác đoạn văn ngắn: Bầu trời ngoài cửa sổ.

- Ôn hình ảnh so sánh.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động.**  **Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  **Cách tiến hành:** | |
| **-** Cho HS thi kể tên các bài tập đọc đã học từ đầu kì II.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - HS thi đua nhau kể. |
| **2.Luyện tập, thực hành.**  **Mục tiêu:**  - Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.  - Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.  - Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.  - Nghe-viết đúng, chính xác đoạn văn ngắn: Bầu trời ngoài cửa sổ.  - Ôn hình ảnh so sánh.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
| **Bài 1: Đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi: từng em nêu tên 3 bài đọc đã chọn và nêu nội dung của 3 bài đọc đó.  - Gọi 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  *-* Nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 2: Nghe- viết bài Bầu trời ngoài cửa sổ.**  - GV đọc 1 lượt, kết hợp giải nghĩa từ khó: ánh nắng, dịu dàng, rọi, gạch, chiếc thuyền, trôi, đèn lồng, cổ tích,…  - GV đọc, HS viết như đã hướng dẫn ở các bài học trước.  **Bài 3: Tìm các sự vật được so sánh với nhau.**  a) Trong đoạn văn Bầu trời ngoài cửa sổ, vầng trăng được so sánh với những sự vật nào?  - GV hướng dẫn cách thực hiện: đọc lại bài viết, gạch chân từ ngữ phù hợp (làm bài trong VBT Tiếng Việt 3).  – GV nhận xét, chốt đáp án đúng. Có thể gạch chân từ ngữ trong đoạn văn hoặc trình bày thành sơ đồ.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  b) Qua mỗi hình ảnh so sánh, em hình dung vầng trăng như thế nào?  -GV nhận xét, khen ngợi HS.  ‘ | - 1 HS đọc bài.  - 2 HS ngồi cùng bàn thảo luận cùng nhau.  - HS chia sẻ.  - HS nhận xét, bổ sung.    - HS viết một số từ ngữ khó vào bảng con: ánh nắng, dịu dàng, rọi, gạch, chiếc thuyền, trôi, đèn lồng, cổ tích,…  - HS viết bài vào vở.  - HS đọc yêu cầu.  - HS làm việc nhóm đôi.  - Đại diện 2 nhóm lên bảng làm.  - Các nhóm nhận xét.  - Một số HS nêu kết quả; một số HS khác nêu ý kiến.  - Lắng nghe.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Sự vật 1 | Từ so sánh | Sự vật 2 | | trăng | như | chiếc thuyền vàng. | | trăng | như | chiếc đèn lồng |   -HS phát biểu ý kiến cá nhân.  + Trăng như chiếc thuyền: trăng khuyết (vào đầu hoặc cuối tháng âm lịch).  + Trăng như chiếc đèn lồng: trăng tròn (vào giữa tháng âm lịch).  -HS chia sẻ bài làm với bạn. |
| **3.Vận dụng**  **Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Phát triển ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
| - Gọi 2-3 HS đặt 1 câu có hình ảnh so sánh.  - Nhận xét- tuyên dương HS.  - Dặn hs về xem lại bài và xem trước bài ôn tập tiết 5.  - Nhận xét giờ học. | - 2, 3 HS đặt câu.  - Lắng nghe. |

**IV.Điều chỉnh sau giờ dạy:**

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

**--------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT:**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 5)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.

- Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.

- Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.

- Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện

- Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.

- Hiểu nội dung bài đọc. Biết bày tỏ suy nghĩ, tình cảm về nhân vật trong tác phẩm.

- Lắng nghe bạn nói, biết nhận xét, đánh giá lời của bạn.

- Biết trao đổi cùng các bạn về nội dung câu chuyện đã được nghe: Gươm thần.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động**   **Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  **Cách tiến hành:** | |
| GV tổ chức cho hs thi đặt câu: câu kể, câu hỏi.  - GV cho hs tiến hành thi đặt câu  - Nhận xét, tuyên dương HS.  - Kết nối - giới thiệu bài. | - Lắng nghe.  - HS thi đặt câu.  - Lắng nghe. |
| **2.Luyện tập, thực hành.**  **Mục tiêu:**  - Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện, bài thơ, bài văn đã học ( từ tuần 19 đến tuần 26), tốc độ đọc khoảng 70-80 tiếng trong 1 phút.  - Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.  - Biết đọc theo ngữ điệu phù hợp với vai được phân trong những đoạn đối thoại có hai hoặc ba nhân vật. Thuộc được 1 số đoạn thơ đã học.  - Học sinh đọc đúng các từ, câu, đọc to rõ ràng câu chuyện  - Biết đọc diễn cảm lời của nhân vật trong bài học; biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu họặc chỗ ngắt nhịp thơ.  - Hiểu nội dung bài đọc. Biết bày tỏ suy nghĩ, tình cảm về nhân vật trong tác phẩm.  - Lắng nghe bạn nói, biết nhận xét, đánh giá lời của bạn.  - Biết trao đổi cùng các bạn về nội dung câu chuyện đã được nghe: Gươm thần.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
| **Bài 1: Đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi: từng em nêu tên 3 bài đọc đã chọn và nêu nội dung của 3 bài đọc đó.  - Gọi 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  *-* Nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 2: Nghe và kể lại câu chuyện: Gươm thần**    a) Giới thiệu bài  Trong tiết ôn tập hôm nay, các em sẽ được nghe và kể lại một câu chuyện có tên là Gươm thần. Đây là truyện dân gian của dân tộc Ba-na.  b) Chuẩn bị  – GV yêu cầu HS xem tranh minh hoạ và nói lại những điều các em quan sát  được trong tranh.  - GV mời 1 HS đọc các câu hỏi gợi ý.  c) Nghe kể  -GV kể lần 1, không dừng lại. Sau đó kể tiếp lần 2, lần 3; dừng lại sau mỗi đoạn (ứng với từng đoạn truyện) để HS kịp ghi nhớ.  **Nội dung câu chuyện: Gươm thần**  Thuở xưa, có bọn giặc từ vùng biển xa đến chiếm núi rừng của người Ba-na. Thế giặc rất mạnh, dân không chống nổi.  Giữa lúc ấy, có người đàn bà nọ đi làm rẫy. Bà chỉ uống một ngụm nước trong khe đá rồi sinh ra một bé trai. Đứa bé lớn nhanh như thổi, chẳng bao lâu đã trở thành một chàng trai có sức khoẻ lạ thường. Thấy quê hương bị quân thù giày xéo, chàng trai từ biệt mẹ lên đường đánh giặc.  Chàng trai đi mãi mà chưa gặp được ai có đủ tài sức đánh đuổi quân thù. Chàng bèn ngẩng mặt lên trời, than: Sao Ông Trời chẳng giúp con đuổi sạch bọn giặc này?  Chàng vừa dứt lời thì lạ thay, bầu trời bỗng nhiên tối sầm lại. Một tiếng nổ rung trời làm núi rừng nghiêng ngả. Chàng trai rơi xuống một hồ nước bốc hơi mù mịt. Bỗng thấy một vật chìm trong nước, chàng bèn vớt lên. Thì ra đó là một thanh thép.  Chàng trai tìm đến nhà một bác thợ rèn. Rèn suốt bảy ngày đêm, thanh thép mới thành một lưỡi gươm. Chàng trai mang gươm, xông thẳng tới trại địch. Dân khắp vùng cũng theo chàng đi đánh giặc. Lưỡi gươm của chàng vung tới đâu, quân giặc tan tới đó.  Buôn làng hết giặc. Dân làng vui mừng dựng lại cửa nhà, sửa sang nương rẫy. Ai cũng ca ngợi chàng dũng sĩ với lưỡi gươm thần đã cứu buôn làng.  (*Theo truyện dân gian Ba-na Nguồn: Truyện cổ các dân tộc ít người Việt Nam, tập hai, NXB Văn hoá, 1994 Đặng Nghiêm Vạn, Đặng Văn Lung, Tăng Kim Ngân tuyển chọn, giới thiệu)*  d) Kể trong nhóm đôi  e) Kể trước lớp  - GV mời một số HS kể lại từng đoạn.  - GV mời 2 HS kể toàn bộ câu chuyện.  -GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Trao đổi về câu chuyện**  - GV mời HS phát biểu ý kiến.  - GV nhận xét, tuyên dương HS. | - 1 HS đọc bài.  - 2 HS ngồi cùng bàn thảo luận cùng nhau.  - HS chia sẻ.  - HS nhận xét, bổ sung.  -HS lắng nghe.  -HS quan sát tranh.  Một cụ già trao thanh gươm cho một chàng trai; cạnh đó có 2 chàng trai, một người phụ nữ và một em nhỏ. Xung quanh mọi người có một bếp lò đỏ rực, mấy con dao treo trên vách, một chiếc búa đặt trên đe, một chậu nước. Đó là cảnh lò rèn.  -1 HS đọc. Cả lớp đọc thầm theo.  -HS lắng nghe.  -HS hoạt động nhóm đôi.  -HS mở SGK, dựa vào hình minh hoạ và các câu hỏi gợi ý, kể lại từng đoạn và toàn bộ câu chuyện.  -HS nhận xét, chia sẻ.  - 1 HS đọc yêu cầu của bài tập 3 và các gợi ý. Cả lớp đọc thầm theo.  -HS phát biểu theo ý kiến theo cặp đôi, 1 em hỏi, 1 em trả lời.  a) Câu chuyện chàng trai có sức khoẻ lạ thường và thanh gươm thần thể hiện ước mơ gì của nhân dân ta? (Thể hiện ước mơ có những người tài giỏi và vũ khí thần kì để chống giặc mạnh.)  b) Những chi tiết nào trong câu chuyện cho thấy người dân đồng lòng cùng  chàng trai đánh giặc? (Bác thợ rèn rèn 7 ngày đêm để có thanh gươm, dân khắp  vùng theo chàng trai đi đánh giặc.)  c) Câu chuyện trên nói lên điều gì? (Nói lên ý chí chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta.)  -HS nhận xét, bổ sung. |
| **3.Vận dụng.**  **Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
| - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?  - Dặn hs về nhà đọc kể lại câu chuyện cho ông bà, anh chị nghe  - Xem trước bài ôn tập tiết 6.  - Nhận xét tiết học. | - Hs trả lời.  - Hs lắng nghe. |

**IV.Điều chỉnh sau giờ dạy:**

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II (Tiết 6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Hiểu nội dung bài đọc và trả lời được các câu hỏi.

- Nắm vững các nội đã học.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: đọc bài và trả lời các câu hỏi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: thục hiện tốt trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Khởi động.**  **Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  **Cách tiến hành:** | |
| -GV tổ chức cho hs thi đọc bài nhanh, chính xác.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  - Kết nối - giới thiệu bài. | - HS thi đọc bài.  - Lắng nghe. |
| **2.Luyện tập, thực hành.**  **Mục tiêu:**  - Hiểu nội dung bài đọc và trả lời được các câu hỏi.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
| **Bài luyện tập đọc hiểu**:  - GV nêu yêu cầu của bài tập, đề nghị HS đọc thầm bài **Chõ bánh khúc của dì tôi**.    -GV nhắc HS: Lúc đầu tạm dùng bút chì để viết hoặc đánh dấu. Làm bài xong, kiểm tra, rà soát lại kết quả mới viết hoặc đánh dấu bằng bút mực.  - GV chiếu lên bảng bài làm của 1 hoặc 2 HS để nhận xét. | -HS đọc thầm.  -HS lần lượt làm các BT.  - HS tự làm bài.  HS chỉ cần ghi vào giấy kiểm tra số thứ tự câu hỏi và phương án mình chọn.  Câu 1: Câu nào tóm tắt đầy đủ đặc điểm của cây rau khúc? (Câu a.)  Câu 2: Tác giả tả chiếc bánh khúc như thế nào? Nối đúng. Đáp án:  a) Ý 3.  b) Ý 1.  c) Ý 2.  Câu 3: Đoạn văn tả cây rau khúc có mấy câu có hình ảnh so sánh? Đó là những câu nào? Đáp án:  - Đoạn văn có 3 câu có hình ảnh so sánh.  - Các 3 câu có hình ảnh so sánh là:  + Cây rau khúc chỉ bằng một mầm cỏ non mới nhú.  + Lá rau như mạ bạc, trông như được phủ một lượt tuyết cực mỏng.  + Những hạt sương sớm ... long lanh như những bóng đèn pha lê.  Câu 4: Đoạn văn tả chiếc bánh khúc có mấy câu có hình ảnh so sánh? Đó là những câu nào? Đáp án:  - Đoạn văn có 2 câu có hình ảnh so sánh.  - Các câu có hình ảnh so sánh là:  + Những cái bánh ... trông đẹp như những bông hoa.  + Cắn một miếng bánh thì như thấy cả hương đồng, cỏ nội gói vào trong đó.  Câu 5: Từ quê hương trong câu cuối bài đọc có tác dụng gì? Chọn ý đúng. Đáp án: Ý a đúng.  -HS nhận xét, bổ sung. |
| **3.Vận dụng**  **Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  **Cách tiến hành:** | |
| - GV dặn hs về nhà xem lại bài.  - Xem lại bài và xem trước tiết 7.  - Nhận xét tiết học. | - Lắng nghe |

**IV.Điều chỉnh sau giờ dạy:**

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

**----------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II (Tiết 7)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đánh giá kĩ năng viết. HS viết được đoạn văn có nội dung phù hợp, ít mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động**   **Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  **Cách tiến hành:** | |
| -Tổ chức HS thi kể chuyện.  - GV nhận xét- tuyên dương hs  - Kết nối - giới thiệu bài. | -HS thi kể chuyện. |
| 1. **Luyện tập, thực hành.**   **Mục tiêu:**  - Đánh giá kĩ năng viết. HS viết được đoạn văn có nội dung phù hợp, ít mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **Cách tiến hành:** | |
| - GV nêu mục tiêu của tiết học.  a)Viết đoạn văn nói về một nhân vật em yêu thích trong những câu chuyện (bộ phim) em đã đọc, đã nghe (đã xem) và cho biết vì sao em yêu thích nhân vật đó. Để này đánh giá kĩ năng viết về nhân vật.    b) Viết đoạn văn nói về tình cảm, cảm xúc của em với một cảnh đẹp mà em biết. Đề này đánh giá kĩ năng viết đoạn văn bày tỏ tình cảm, cảm xúc.    -GV chấm bài, nhận xét. | - HS tự đọc đề, chọn 1 trong 2 đề và làm bài.  -HS chia sẻ bài làm hay. |
| 1. **Vận dụng**   **Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  **Cách tiến hành:** | |
| - GV dặn hs về nhà viết lại đoạn văn.  - Xem lại bài và xem trước bài học tuần 28.  - Nhận xét tiết học. | - Lắng nghe |

**IV.Điều chỉnh sau giờ dạy:**

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................